

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày 17 - 01 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Quang
Ông Trần Minh Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mẫn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Thành Được – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Tấn L, sinh năm 1963, tên gọi khác: Bé Tư; nơi cư trú: khóm A, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Sơn H và bà Nguyễn Thị L; vợ Dương Ánh P (đã ly hôn) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án: có 07 tiền án; lần thứ nhất: năm 1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Minh Hải phạt 08 năm tù về tội trộm cắp tài sản của công dân; lần thứ hai: ngày 20/3/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Minh Hải phạt 10 năm tù về tội trộm cắp tài sản của công dân, 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, 03 năm tù về tội trốn khỏi nơi giam; lần thứ ba: ngày 15/7/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản; lần thứ tư: ngày 15/4/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản; lần thứ năm: ngày 17/7/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau phạt 01 năm tù về tội trốn khỏi nơi giam; lần thứ sáu: ngày 22/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh phạt 04 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; lần thứ bảy: ngày 16/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2023. Tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2023, đến ngày 31/3/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp B, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 22/3/2023, sau khi đánh bắt thủy sản về ông Nguyễn Văn H neo đậu phương tiện vỏ máy và trên vỏ có 260 cái lú quế các loại tại công T29 thuộc ấp B, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn T, ông Trịnh Vũ Đ và ông Nguyễn Văn L là những ngư dân đang neo đậu phương tiện tại bờ kè đá chắn sóng, trước vàm công T29 thì phát hiện có tiếng máy chạy từ công T29 ra hướng bờ kè đá nên ông Lo pha đèn xem là ai nhưng không nhìn rõ mặt. Khi phương tiện chạy đến gần bờ kè đá thì bị tắt máy, ông Lo hỏi “anh ba hả” thì người này trả lời “ừ”, ông Lo và ông T tiếp tục pha đèn thì thấy phương tiện của ông H do người đàn ông lạ mặt, mặc áo khoát rằn ri điều khiển nên kêu dừng lại thì người này tăng ga bỏ chạy ra biển, nghi ngờ người này lấy trộm vỏ máy nên ông T, ông Đ và ông Lo xuống phương tiện vỏ máy truy đuổi, đồng thời thông báo cho ông H biết. Khi đối tượng chạy được khoảng 100 mét thì vỏ máy của ông Đ đuổi kịp, biết không thể chạy thoát nên đối tượng quay đầu chạy vào bờ kè đá, sau đó đối tượng bỏ lại phương tiện nhảy lên bờ chạy trốn (vừa chạy vừa cởi áo khoát rằn ri đang mặc). Lúc này ông H sau khi biết được thông tin đã cùng một số người dân ra hỗ trợ nhóm của ông T truy tìm đối tượng. Một lát sau nhóm người của ông H bắt giữ đối tượng đang lẩn trốn vào khe đá dưới bờ kè chắn sóng (cách nơi bỏ lại phương tiện khoảng 260 mét) rồi giao cho Công an xã KH lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và qua xác minh đối tượng tên là Lâm Tấn L.

Tang vật thu giữ gồm: 01 vỏ composite nhãn hiệu Đức Tài; 01 máy nổ Honda 13 HP nhong trong; 01 máy nổ Honda 5,5 HP; 190 cái lú quế loại 25 vành; 70 cái lú quế loại 20 vành; 01 đôi dép màu đen; 01 cái nón bảo hiểm màu đen; 01 bộ đồ rằn ri; 01 can nhựa 10 lít trong can còn khoảng 8 lít xăng.

Quá trình điều tra L khai việc lấy trộm vỏ máy là do tên H (chưa rõ nhân thân) thuê L chạy từ công T29 về Đá Bạc, huyện Trần Văn Thời với giá 5.000.000 đồng, tuy nhiên qua điều tra xác minh lời khai của L là không có cơ sở.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện U Minh kết luận tài sản của ông Hội bị lấy trộm tại thời điểm ngày 22/3/2023 có giá trị như sau: 01 vỏ composite nhãn hiệu Đức Tài dài 9,2 mét có giá trị 3.150.000 đồng. 01 máy nổ Honda 13 HP nhong trong có giá trị 2.700.000 đồng. 01 máy nổ Honda 5,5 HP có giá trị 1.600.000 đồng. 190 cái lú quế loại 25 vành có giá trị 27.075.000 đồng. 70 cái lú quế loại 20 vành có giá trị 6.475.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 41.000.000 đồng.

Đối với 01 vỏ composite nhãn hiệu Đức Tài dài 9,2 mét; 01 máy nổ Honda 13 HP nhong trong; 01 máy nổ Honda 5,5 HP; 190 cái lú quế loại 25 vành; 70 cái lú quế loại 20 vành đã trả lại cho ông Hội, ông Hội đã nhận đủ tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với 01 đôi dép màu đen, 01 cái nón bảo hiểm màu đen, 01 bộ đồ rằn ri, quá trình điều tra xác định đây là trang phục của L mặc sử dụng khi

thực hiện phạm tội hiện đang thu giữ. Đối với 01 can nhựa 10 lít trong can có 08 lít xăng A92 của L sử dụng khi thực hiện tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh gửi tại cửa hàng xăng dầu 21-Petrolimex bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố Lâm Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, ông H đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu đen, 01 cái nón bảo hiểm màu đen, 01 bộ đồ rằn ri và 01 can nhựa 10 lít trong can có 08 lít xăng A92.

Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thống nhất luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Bị cáo thấy hành vi lấy trộm tài sản của ông Hội là sai trái, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lâm Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, tại cống T29 thuộc ấp B, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, L dùng vỏ máy của ông H sau khi đánh bắt thủy sản về neo đậu không ai trong coi, bị cáo L lén lút lấy vỏ máy (trên vỏ có 01 máy nổ Honda 5,5 HP và 260 cái lú quế) chạy ra biển về hướng Đá Bạc thì bị người dân phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận định giá tài sản bị cáo L lấy trộm của ông H có tổng giá trị là 41.000.000 đồng.

[3] Tại thời điểm phạm tội, bị cáo L có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam và để có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện phạm tội, bị cáo L dụng lúc bị hại

neo đầu vỏ máy không ai trong coi nên lén lút lấy trộm. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, bản thân có tới 07 tiền án về các tội trộm cắp tài sản và trốn khỏi nơi giam, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Với tính chất, mức độ phạm tội đã gây ra, cần phải phạt bị cáo với mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, phòng ngừa chung và cải tạo giáo dục đối với bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Khi áp dụng hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản lấy trộm đã thu hồi trả lại cho ông Hội, ông Hội không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng thu giữ gồm 01 đôi dép màu đen, 01 cái nón bảo hiểm màu đen, 01 bộ đồ rằn ri, các vật chứng này bị cáo L mặc sử dụng khi phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 can nhựa 10 lít trong can có 08 lít xăng A92 là công cụ bị cáo L sử dụng để lấy vỏ máy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí, bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Lâm Tấn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu đen, 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 bộ đồ rằn ri.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 can nhựa 10 lít trong can có 08 lít xăng A92.

Bị cáo Lâm Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Lâm Tấn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Văn Hội vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện U Minh;
- CAND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

Bùi Văn Việt
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Việt